

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ H
TỈNH T**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 02-02-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Khắc Quỳnh;

Ông Trần Văn Thạch.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Sử Ngọc Quân - Thư ký Tòa án thị xã H, tỉnh T.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Khoanh – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu L, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1986, tại tỉnh T. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Nhà số 90, hẻm 20 Phạm Văn Đ, tổ 4, khu phố 3, phường L, thị xã H, tỉnh T; nghề nghiệp: không có; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không có; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn O sinh năm 1944, đã chết và bà Lê Thị Cẩm H, sinh năm 1956, đã chết; vợ: Trần Thị Thu D sinh năm 1986, đã chết, con: 01 người con, sinh năm 2006;

Tiền án: 01 tiền án; Tại bản án số 61/2022/HS-ST, Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Hữu L 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giam ngày 28/11/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Lê Ngọc K, sinh năm 1993; Địa chỉ: Nhà số 21, hẻm 43 Hai Bà T, khu phố L , phường L, thị xã H, tỉnh T (vắng mặt, có đơn xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hữu L là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 14/9/2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh T xét xử 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 06/01/2023, chưa được xóa án tích. Ngày 02/9/2023, để có tiền mua ma túy sử dụng, bị cáo nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người khác. Khoảng 16 giờ cùng ngày, bị cáo mượn xe mô tô biển số 70F1-354.53 do Dương Thị Quỳnh N, sinh năm 1985, ngụ ấp Cẩm Tg, xã Cẩm G, huyện G, tỉnh T là chủ sở hữu (người yêu của bị cáo) và điều khiển đến nhà Lê Ngọc K, sinh năm 1993, ngụ số 21, hẻm 43 Hai Bà Trưng, tổ 26, khu phố Long Tr, phường L, thị xã H, tỉnh T lén lút vào phía sau nhà bắt trộm 01 con gà trống che, lông màu trắng, cân nặng 1,3kg, giấu vào bên trong áo đang mặc, định rời đi thì bị Chàm Sa Man, sinh năm 2003 ngụ khu phố Ninh Đức, phường Ninh Thạnh, thành phố Tây Ninh, tỉnh T là người làm thuê cho Lê Ngọc K phát hiện và trình báo Công an để điều tra xử lý.

Tại Kết luận định giá tài sản số 35/KLĐG-TTHS ngày 10/10/2023 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự thị xã H, kết luận: 01 con gà trống che, cân nặng 1,3kg, lông màu trắng trị giá 143.000 đồng.

Do bị cáo không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H, tỉnh T không kê biên.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKSHT ngày 03-01-2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T đã truy tố bị cáo Nguyễn Hữu L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, tỉnh T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L từ 06 tháng đến 09 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Ghi nhận bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm; Vật chứng đã xử lý xong, không đặt ra giải quyết.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, lời khai của bị cáo phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 16 giờ ngày 02/9/2023, tại số 21, hẻm 43 Hai Bà Trưng, tổ 26, khu phố Long T, phường L, thị xã H, tỉnh T, bị cáo Nguyễn Hữu L đã có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 con gà trống che, lông màu trắng, trọng lượng 1,3kg của Lê Ngọc K với trị giá là 143.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được luật pháp bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã từng bị xử phạt về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích mà vẫn thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện tính xem thường pháp luật của bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật khi hòa nhập cộng đồng là có căn cứ.

[4] Khi quyết định hình phạt, cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Trong vụ án này, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Qua điều tra, bị cáo không có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Vật chứng thu giữ: đã trả lại cho bị hại.

[6] Về bồi thường thiệt hại: bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Hữu L (tên gọi khác: Không có) phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu L 09 (Chín) tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính ngày 28-11-2023.

2. Về bồi thường thiệt hại: Ghi nhận bị hại đã nhận được tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

3. Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh T trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thị xã H;
- CC THADS thị xã H;
- Công an thị xã H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thùy Trang

